

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 15-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vi Thanh Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Thủy** và bà **Vũ Thị Xuyên**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Đình Thi** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê H**, tên gọi khác: **T**; sinh ngày 03/12/1980, tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 4, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị L; Vợ: Văn Thị N, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/01/2020 bị Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Mua bán pháo nổ trái phép”; Nhân thân: Ngày 30/8/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/12/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh **Phạm Quang H**, sinh năm: 1974; Địa chỉ: tổ 7, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Chị **Bùi Thị C**, sinh năm: 1968; Địa chỉ: tổ 3, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 55 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực cổng trường tiểu học Phương Đông B, thuộc tổ 6, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu - Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an thành phố Uông Bí, kiểm tra phát hiện Lê H có hành vi điều khiển xe mô tô YAMAHA Sirius biển kiểm soát (BKS): 14P8 – 1923, chở 01 bao dứa màu xanh, bên trong có 09 túi nilon màu đen chứa 09 chuỗi gồm các ống hình trụ tròn màu đỏ (kích thước mỗi ống hình trụ dài 5,5cm, đường kính 2,5cm) được liên kết với nhau bằng dây màu trắng thành chuỗi dài 175cm và 20 ống hình trụ tròn màu đỏ kích thước dài 8,5cm, đường kính 5cm) nghi là pháo nổ. H khai nhận đó đều là pháo nổ của H tự làm, đang trên đường chở đi bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động Iphone màu vàng có gắn sim số 0328835636.

Ngày 23/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại tổ 4, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, thu giữ: 30 tờ giấy cuộn pháo màu đỏ kích thước (70x8)cm; 01 thanh gỗ kích thước (50x4)cm; 01 ống sắt đường kính 2,1cm, dài 15cm; 01 dao cắt giấy; 01 thanh sắt hộp vuông dài 15 cm; 01 thanh sắt hộp dài 90cm; 01 băng tải dài 100cm, rộng 48 cm; 01 sợi dây quần nilon màu trắng, dài 70cm (nghi dây dẫn, ngòi pháo).

Cùng ngày, H chỉ dẫn nơi H sản xuất pháo tại khu vực bờ đầm hoang thuộc tổ 6, khu B, phường P, thành phố Uông Bí. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 12 tấm giấy thô màu vàng có kích thước giống nhau (120x50)cm; 01 ống kim loại hình trụ đường kính 06cm, dài 67cm; 01 thanh nhựa màu đỏ có 01 đầu vát tròn và 01 đầu bằng, kích thước (40x4)cm; 01 hộp nhựa hình tròn màu đỏ có kích thước cao 08cm, đường kính 27cm; 01 tấm gạch có kích thước (60x30)cm và 01 tấm gạch màu vàng kích thước (50x50)cm.

Tại các Bản kết luận giám định số 10160/BKL - TM ngày 24/12/2020 và số 113/BKL-TM ngày 06/01/2021, của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

+ 09 dây gồm các quả hình trụ tròn màu đỏ được liên kết với nhau bằng dây màu trắng thành chuỗi và 20 quả hình trụ tròn màu đỏ là Pháo nổ. Tổng khối lượng 27kg (08 dây mỗi dây có khối lượng là 2,73kg và 01 dây có khối lượng là 2,76 kg, 20 quả hình trụ màu đỏ mỗi quả là 0,12kg

+ Mẫu vật gồm 01 sợi dây quần nilon màu trắng, dài 70cm, bên trong có chất bột màu trắng là dây dẫn lửa bên trong có thuốc cháy được dùng làm ngòi dẫn lửa cho các loại pháo.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSUB ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê H (T) khai nhận: Khoảng tháng 10/2019, qua mạng xã hội H đặt mua của một người đàn ông không quen biết 02kg hoá chất ký hiệu KCL, 01kg Natri và 01kg Lưu huỳnh với giá 350.000 đồng, mục đích sản xuất pháo nổ để bán kiếm lời. Sau đó, H thực hiện việc pha chế thuốc pháo theo công thức đã học được trên mạng Internet: 01 phần lưu huỳnh + 02 phần Natri + 03 phần KCL. Sau khi pha chế thành công thuốc pháo, H tìm mua và tự chế các công cụ, phương tiện để phục vụ việc sản xuất pháo gồm: 01 ống sắt để nghiền hoá chất; các mảnh giấy để làm vỏ pháo; dao dọc giấy để dọc nhỏ các tờ giấy; thanh sắt hộp dài để làm thước dọc giấy; thanh gỗ vuông để lăn cuộn vỏ pháo; tấm cao su (băng tải) dùng để làm thốt cát giấy và lăn cuộn vỏ pháo. H mang các vật dụng trên về nhà để gia công, bắt đầu thực hiện sản xuất pháo (việc pha chế thuốc pháo, cắt giấy và làm vỏ pháo được thực hiện tại nhà; còn làm ngòi pháo, nhồi thuốc pháo và hoàn thiện pháo làm tại khu vực bờ đầm hoang gần nhà). Thời gian đầu, H sản xuất được một lượng pháo không nhớ rõ nhưng không tiêu thụ được nên H đã sử dụng hết bằng cách đốt tại khu vực vắng người. Đến khoảng tháng 10/2020, H bắt đầu sản xuất pháo trở lại và cất giấu pháo tại khu vực bờ đầm hoang. Đến khoảng đầu tháng 12/2020, H quen 01 người đàn ông tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ). Qua nói chuyện, H nói có pháo bán với giá 600.000đồng/01 bánh pháo, nên H đã đặt mua của H 10 bánh pháo. Đến ngày 23/12/2020, sau khi sản xuất xong 09 bánh pháo và 20 quả pháo loại to thì hết thuốc pháo, H liên hệ với H đến nhận pháo, hẹn gặp nhau tại khu vực trường tiểu học Phương Đông B, phường P. Sau đó, H cho tất cả pháo vào 01 bao tải dứa màu xanh rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 14P8-1923 chở pháo đến điểm hẹn, chưa kịp bán thì H bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Những người làm chứng anh Phạm Quang H và chị Bùi Thị C vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/12/2020.

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ dụng cụ dùng để sản xuất pháo nổ.

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone màu vàng là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; tiêu hủy 01 sim điện thoại 0328.835.636 không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 14P8 – 1923, quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã tách ra làm rõ, xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Lê H có đơn đề nghị Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử với thời hạn sớm nhất, vì hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng. Tòa án xét thấy, việc đưa bị cáo ra xét xử khẩn trương là cần thiết nhằm kịp thời đấu tranh phòng chống hành vi sản xuất, sử dụng, buôn bán, vận chuyển pháo nổ để ổn định an ninh, trật tự an toàn xã hội trong dịp lễ Tết nguyên đán.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người làm chứng anh Phạm Quang H, chị Bùi Thị C và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an tỉnh Quảng Ninh lập hồi 17 giờ 15 phút, ngày 23/12/2020; phù hợp với các vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 55 phút, ngày 23/12/2020, tại tổ 6, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Lê H đang có hành vi chở 27kg pháo nổ do H tự sản xuất trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12 đến ngày 23/12/2020 tại nhà ở tổ 4 và khu vực bờ đầm hoang ở tổ 6, khu B, phường P, thành phố Uông Bí, để đi bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Sản xuất, buôn bán hàng cấm**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật

hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về hình phạt:

Hình phạt chính:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là khoảng thời gian giáp Tết Nguyên đán, tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp, các cơ quan chức năng thường xuyên tuyên truyền về tác hại, mức độ nguy hiểm của pháo nổ cũng như các quy định của pháp luật về việc quản lý sử dụng pháo như Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 và Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 (có hiệu lực từ ngày 11/01/2021) thay thế Nghị định số 36/2009/NĐ-CP.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết và nhận thức được hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật và bản thân bị cáo cũng đã bị xử phạt hành chính về hành vi “mua bán pháo nổ trái phép” nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm kiếm lợi nhuận một cách bất hợp pháp. Điều này thể hiện tính coi thường pháp luật, do đó cần phải có hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường phòng ngừa tội phạm chung.

** Tình tiết tăng nặng:* Không có.

**Tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 27kg pháo nổ tịch thu của bị cáo đã sử dụng hết vào việc giám định nên không đề cập xử lý;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 14P8 – 1923, quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã tách ra làm rõ, xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

- Đối với toàn bộ dụng cụ dùng để sản xuất pháo nổ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 điện thoại di động Iphone màu vàng xác định là vật chứng có liên

quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước và sim số 0328835636 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[4] Những tình tiết khác trong vụ án: Đối với 02 đối tượng bán nguyên liệu sản xuất pháo và mua pháo của H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Uông Bí tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau, nên HĐXX không đề cập.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê H** (tên gọi khác: **T**) phạm tội: **“Sản xuất, buôn bán hàng cấm”**.

Xử phạt: Bị cáo **Lê H** (tên gọi khác: **T**) **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 23/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) sim **điện thoại** số 0328835636; 30 (ba mươi) tờ giấy cuộn pháo, dài 70cm, rộng 8cm; 01 (một) thanh gỗ dài 50cm, rộng 04cm; 01 (một) ống kim loại hình trụ tròn có đường kính 21mm, dài 15cm; 01 (một) dao cắt giấy; 01 (một) thanh kim loại hình hộp dài 90cm; 01 (một) tấm cao su (băng tải) dài 1m, rộng 48cm; 01 (một) dây dẫn cháy (ngòi pháo) dài 70cm (được niêm phong theo quy định); 01 (một) bao dứa màu xanh; 10 (mười) túi nilon màu đen; 12 (mười hai) tấm giấy có kích thước 1,2m x 0,5m; Một ống kim loại hình trụ tròn có kích thước 0,67m x 0,06m; Một thanh nhựa màu đỏ có kích thước 0,4m x 0,04m; Một hộp nhựa hình tròn có kích thước cao 0,08m, đường kính 0,27m; 01 (một) tấm gạch có kích thước 0,5m x 0,5m; 01 (một) tấm gạch có kích thước 0,6m x 0,3m.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 01 năm 2021 giữa Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê H phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Thanh Hà